TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ THANH HÓA	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10/2018/QĐST- KDTM	*TP.Thanh Hóa, ngày 22 tháng 02 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 10/2018/TLST -KDTM ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật v không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ phần V.

Địa chỉ: đường L, phường L, quận Đ, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị H - Cán bộ xử lý nợ.

(Theo văn bản ủy quyền số 04/2017 ngày 18/01/2017 của chủ tịch HĐQT và văn bản ủy quyền số 817/2017 ngày 18/5/2017 của phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân).

***Bị đơn*:** Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu N.

Địa chỉ: đường Đ, phường Đ, TP.T.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bích L - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H - SN 1983

(Theo giấy ủy quyền ngày 18/01/2018 của giám đốc công ty N)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Tào Thị T - SN 1964

Địa chỉ: đường T, phường L, TP.T.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hữu L:

1. Chị Nguyễn Mai P - SN 1991

Nơi ĐKHKTT: đường T, phường L, TP.T.

Người đại diện theo ủy quyền cho chị P: Bà Tào Thị T - SN 1964

Địa chỉ: đường T, phường L, TP.T.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 06/02/2018 của chị Nguyễn Mai P).

2. Chị Nguyễn Mai A - SN 2001.

Địa chỉ: đường T, phường L, TP.T.

Người đại diện hợp pháp cho chị Mai A: Bà Tào Thị T - SN 1964.

Địa chỉ: đường T, phường L, TP.T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thỏa thuận Ngân hàng TMCP V rút một phần trong đơn khởi kiện về số tiền gốc 200.000.000đ và 228.292.119đ tiền lãi phạt chậm trả.

Tính đến ngày 07/02/2018, công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu N còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 1.134.366.282đ (trong đó nợ gốc: 530.000.000đ, nợ lãi quá hạn 604.366.282đ). Theo hợp đồng tín dụng hạn mức số: H.1202.005/HĐTD ngày 21/3/2012.

Các bên đương sự thỏa thuận, công ty Cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu N còn nợ Ngân hàng TMCP V với tổng số tiền là 1.134.366.282đ.

Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu N có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là:1.134.366.282đ. Chia làm 06 kỳ như sau:

Kỳ 1: Ngày 28/02/2018 trả 100.000.000đ tiền gốc.

Kỳ 2: Ngày 28/3/2018 trả 100.000.000đ tiền gốc.

Kỳ 3: Ngày 28/4/2018 trả 100.000.000đ tiền gốc.

Kỳ 4: Ngày 28/5/2018 trả 100.000.000đ tiền gốc

Kỳ 5: Ngày 28/6/2018 trả 100.000.000đ tiền gốc.

Kỳ 6: Ngày 28/7/2018 trả 30.000.000đ tiền gốc + 604.366.282đ tiền lãi quá hạn + lãi phát sinh.

Kể từ khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Nếu công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu N vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ n□o như đã cam kết trên, thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm gồm:

- Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Hữu L, bà Tào Thị T tại thửa đất số 91, tờ bản đồ số 15. Địa chỉ thửa đất: đường T, phường L, TP.T, tỉnh Thanh Hóa. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 089886, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: H.01066 LS.QSDĐ/3906/QĐ-CT do UBND TP.T cấp ngày 28/9/2005.Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số H1102.003-01/HĐTC ngày 23/02/2011.

- ***Về án phí***: Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu N phải chịu án phí KDTM sơ thẩm là 23.015.000đ (Hai mươi ba triệu không trăm mười lăm ngàn đồng) làm tròn số.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng) theo biên lai thu số 4776 ngày 15/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận
- VKSNDTP.Thanh Hóa.
- THADS TP.Thanh Hóa.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Thị Lý